

BÁO CÁO

**Về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các
cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân
trên địa bàn xã Vĩnh Hậu**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10 tháng 8 năm 2026 của đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc báo cáo giám sát thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Vĩnh Hậu, với các nội dung như sau:

**I. TỔNG QUAN THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KHU VỰC KINH
TẾ TƯ NHÂN**

- Giai đoạn 2023 - 2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Vĩnh Hậu có sự chuyển biến tích cực từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang mô hình kinh tế nông nghiệp liên kết chuỗi giá trị và ứng dụng công nghệ hiện đại. Các hợp tác xã (HTX) nông nghiệp, thương mại dịch vụ đã mở rộng diện tích canh tác, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Doanh nghiệp siêu nhỏ và Hộ kinh doanh cá thể chiếm tỷ lệ trên 90%, bao gồm hàng trăm hộ kinh doanh đóng vai trò kinh tế gia đình, cửa hàng tạp hóa, đại lý phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, và các cơ sở sửa chữa cơ khí phục vụ nông nghiệp.

- Số doanh nghiệp thành lập mới năm 2023 là 07 doanh nghiệp, năm 2024 là 7 doanh nghiệp, năm 2025 là 14 doanh nghiệp. Năm 2026 xã Vĩnh Hậu thành lập mới 22/21 doanh nghiệp (đạt 104,7%), tổng số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 30/6/2026 là 102 doanh nghiệp.

- Số hợp tác xã thành lập mới 06 HTX, số HTX đang hoạt động là 13 HTX, số HTX ngưng hoạt động 01 HTX. Tổng số vốn đăng ký của HTX mới và lũy kế đến ngày 30/6/2026 là 9.098.000.000đ.

- Số hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn xã là 514 hộ.

**II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN**

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

- Sau khi tiếp thu Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 14/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính

trị về phát triển kinh tế tư nhân; Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 0271/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết.

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 17/6/2026 về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; thành lập Tổ giúp việc về phát triển kinh tế tư nhân, Thường trực Tổ giúp việc đặt tại Phòng Kinh tế.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW được triển khai thường xuyên, liên tục thông qua trang thông tin điện tử, nền tảng số, hệ thống truyền thanh và các hội nghị chuyên đề. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ vai trò, vị trí của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân; các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Vĩnh Hậu

a) Việc thực hiện đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Trong năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, UBND xã đã tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý nhà nước. Tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 thực hiện mục tiêu cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và cải thiện điều kiện kinh doanh tại các lĩnh vực quan trọng như đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, bảo hiểm, ...triển khai tuyên truyền sâu rộng, định kỳ và thường xuyên nội dung Nghị quyết số 66/NQ-CP và Nghị quyết 68-NQ/TW, khẳng định vai trò của kinh tế tư nhân bằng nhiều hình thức nhằm khơi dậy tinh thần thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Bên cạnh đó, nhiều thủ tục hành chính của tỉnh được cắt giảm thời gian so với quy định, điển hình như.

- Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến được triển khai đồng bộ, UBND xã bố trí cán bộ hướng dẫn tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã phụ trách hướng dẫn người dân thực hiện tất cả hồ sơ thủ tục hành chính đều nộp trên nền tảng Cổng dịch vụ công Quốc gia và nộp tất cả thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nộp hồ sơ thuế hoặc thực hiện đăng ký mới, bổ sung ngành nghề, chấm dứt kinh doanh, chấm dứt doanh nghiệp đều có thể thực hiện nộp hồ sơ tại địa phương cư trú. Việc số hóa hồ sơ, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử và liên thông dữ liệu bước đầu giúp

giảm thời gian, chi phí đi lại và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đồng bộ nhằm loại bỏ các quy định bất cập, chồng chéo hoặc cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái được triển khai nhằm ngăn chặn kịp thời buôn lậu, gian lận thương mại, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Công tác tuyên truyền được duy trì thường xuyên và lồng ghép trong các hoạt động quản lý thị trường, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người tiêu dùng.

b) Về cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tích hợp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và thực hiện liên thông điện tử giữa cơ sở dữ liệu đất đai với hệ thống cơ quan thuế. Việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử và tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính đã góp phần rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục thực tế 10% đến 30%, có một số thủ tục giải quyết trong ngày nhằm giảm thời gian, chi phí đi lại cho doanh nghiệp và người dân.

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được điều chỉnh theo hướng gắn với nhu cầu thị trường lao động, nhu cầu doanh nghiệp và xu hướng chuyển đổi số.

c) Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân

- Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là một trong những động lực phát triển mới, đóng vai trò quan trọng trong nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi số mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế số, UBND xã tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; đồng thời ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và thúc đẩy tiêu dùng trên môi trường số nhằm tạo nền tảng hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và mở rộng thị trường.

- Hạ tầng số tiếp tục được đầu tư, nâng cấp hiện đại, hệ thống nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung từng bước được hoàn thiện, phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

- Đến nay, có 20 doanh nghiệp, 12 hộ kinh doanh và 13 hợp tác xã tham gia tập huấn về thương mại điện tử và chuyển đổi số. Nội dung tập huấn tập trung cập nhật xu hướng thương mại điện tử, triển khai các giải pháp chuyển đổi số toàn diện, và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) như: Chat GPT, Gemini... trong xây dựng hình ảnh phục vụ hoạt động kinh doanh.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Thường xuyên triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh. Năm 2026 đã đề xuất kinh phí cấp trên 1 tỷ 200 triệu đồng hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ vay vốn phục vụ sản xuất.

- Đối với hộ kinh doanh được cấp trên hỗ trợ kinh doanh theo hướng nâng cao năng lực quản trị, minh bạch tài chính và chuyển đổi số là giải pháp quan trọng từng bước hình thành lực lượng doanh nghiệp mới trong thời gian tới.

- Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi, hướng dẫn hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp, khuyến khích sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước nâng cao tính minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ ngày 01/01/2026 đến nay toàn xã có 514 cá nhân kinh doanh chấm dứt thuế khoán chuyển sang thực hiện kê khai thuế theo quy định mới. Đây là bước chuyển quan trọng trong quá trình minh bạch hóa hoạt động kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản lý thuế và tạo nền tảng cho chuyển hộ kinh doanh lên doanh nghiệp trong thời gian tới.

3. Việc thực hiện và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Vĩnh Hậu. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu thay thế bởi Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ngành chuyên môn cũng như cán bộ nông nghiệp xã đến các ấp, HTX hướng dẫn làm hồ sơ dự án liên kết chuỗi theo tiêu chuẩn mới của tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định nội dung và mức chi hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu thay thế bởi Nghị quyết 26/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Thực hiện Nghị quyết trên UBND xã chỉ đạo các ngành chuyên môn giúp đỡ các cơ sở sản xuất nhỏ nộp hồ sơ trực tuyến, số hóa giấy tờ; Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 12/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2024 - 2030 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 04/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về nội dung và mức chi để thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh thay thế bởi Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước đề

thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030 được thay thế bởi Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030; Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Nghị quyết 24/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW đã được tổ chức thông qua việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, ban hành Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, quán triệt. Việc triển khai 09 cuộc với hơn 1.020 lượt người dự cho thấy nội dung Nghị quyết đã được phổ biến đến nhiều nhóm đối tượng, gồm cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

- Thực hiện chính sách của tỉnh, xã đã tạo điều kiện cho các hợp tác xã làm đầu mối với các doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh để bao tiêu nông sản, đảm bảo đầu vào và đầu ra ổn định cho người dân.

- Trong tổ chức thực hiện, địa phương đã tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hỗ trợ hoạt động đăng ký kinh doanh, tuyên truyền thương mại điện tử, đào tạo quản lý gắn với chuỗi giá trị, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm. Trung tâm Phục vụ Hành chính công được bố trí cán bộ hỗ trợ người dân và chủ thể kinh doanh thực hiện thủ tục trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện công khai, minh bạch các quy hoạch đất đai, nguồn lực công, giúp các cơ sở sản xuất tư nhân dễ dàng tiếp cận mặt bằng mà không gặp rào cản hành chính.

- Hoạt động của hộ kinh doanh và cơ sở sản xuất - kinh doanh tư nhân trên địa bàn cơ bản ổn định, tập trung ở thương mại - dịch vụ, nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người dân.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác chuyển đổi số, tiếp cận công nghệ thông tin và đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử của một số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh còn chậm.

- Quy mô một số cơ sở sản xuất, kinh doanh còn nhỏ lẻ; điều kiện nhà kho, bến bãi và hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh còn hạn chế.

- Kết quả phát triển kinh tế tư nhân chưa tương xứng với tiềm năng; chưa hình thành được nhiều mô hình sản xuất - kinh doanh có quy mô và sức lan tỏa lớn.

- Khả năng tiếp cận vốn của một số doanh nghiệp, hợp tác xã còn khó khăn, nhất là về điều kiện tài sản bảo đảm để mở rộng hoạt động.

3. Nguyên nhân

- Thời tiết diễn biến phức tạp; giá vật tư đầu vào tăng trong khi giá đầu ra giảm, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nguồn vốn và điều kiện hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế.

- Năng lực quản lý của một số chủ thể kinh tế tư nhân còn hạn chế; công tác nghiên cứu, cập nhật văn bản và năng lực chuyên môn của cán bộ tham mưu có mặt chưa đáp ứng yêu cầu; việc tổng hợp, theo dõi số liệu thực hiện các nhiệm vụ chưa đầy đủ.

- Phần lớn doanh nghiệp, hợp tác xã là vay vốn tín dụng hình thức thế chấp nên tài sản đến đâu đầu tư đến đó, không khả năng mở rộng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch của UBND xã; tăng cường tuyên truyền, quán triệt về vai trò của kinh tế tư nhân và trách nhiệm đồng hành, phục vụ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và hỗ trợ thủ tục không phụ thuộc địa giới hành chính; tổng hợp đầy đủ số liệu hồ sơ liên quan hoạt động sản xuất, kinh doanh, tỷ lệ trực tuyến, kết quả giải quyết và phản ánh, kiến nghị để theo dõi hiệu quả thực hiện.

- Rà soát việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh về đất đai, mặt bằng; tăng cường hướng dẫn nâng cao năng lực quản trị, tài chính, kế toán nhằm hỗ trợ tiếp cận vốn theo các chương trình, chính sách hiện hành.

- Phối hợp tổ chức và vận động doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các chương trình đào tạo về thương mại điện tử, chuyển đổi số, quản trị, tiêu thụ sản phẩm gắn với chuỗi giá trị; hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm và kết nối thị trường.

- Rà soát, tổng hợp số hộ kinh doanh được tư vấn và số hộ chuyển đổi thành doanh nghiệp; xác định rõ số liệu nền và phương pháp tính để theo dõi

mục tiêu chuyển đổi trong nhiệm kỳ.

- Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả tiếp cận, thụ hưởng các cơ chế, chính sách của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề nghị các cơ quan cấp tỉnh tiếp tục cung cấp thông tin, hướng dẫn và tổ chức các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về tiếp cận vốn, chuyển đổi số, thương mại điện tử, nâng cao năng lực quản trị, xúc tiến thương mại và kết nối tiêu thụ sản phẩm; đồng thời hướng dẫn địa phương trong việc tổng hợp, theo dõi mức độ tiếp cận và thụ hưởng các cơ chế, chính sách.

Trên đây là báo cáo về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Vĩnh Hậu./.

Nơi nhận:

- HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCD, Tổ giúp việc BCD về phát triển kinh tế tư nhân;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hứa Văn Quang